

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Thành phố Hạ Long
Tỉnh Quảng Ninh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----* * *-----

-:-

Bản án số: 40 /2017/HNGĐ - ST

Ngày 10/5/2017.

V/v Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Quang Vinh

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Hiền và bà Trần Thị Tuyết

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Thị Hải Ninh - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát:* bà Vũ Thị Cẩm Vân - kiểm sát viên VKS TP Hạ Long

Trong ngày 10 tháng 05 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/2/2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/4/2017 , giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh **Phạm Đức H** - sinh năm: 1966

ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 44, khu 4b, phường C, thành phố H, tỉnh Q

- Bị đơn: chị **Phạm Thị M** - sinh năm 1970.

Địa chỉ: : Tổ 44, khu 4b, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Đội 1, Phân trại số 1, Trại giam Xuân Nguyên , Tổng cục 8, Bộ công an (vắng mặt tại phiên tòa - có yêu cầu xin được xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* **Nội dung vụ kiện theo nguyên đơn trình bày:** Anh Phạm Đức H và chị Phạm Thị M kết hôn ngày 13/4/2007, đăng ký tại UBND phường Cao Xanh, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng kết hôn tự nguyện, trước khi kết hôn cả hai đã từng có gia đình nhưng đã ly hôn. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Hùng phát hiện ra việc chị My có hành vi sử dụng ma túy, anh Hùng đã mua thuốc cai nghiện về để chị My tự cai nghiện tuy nhiên chị My đã không cai nghiện được . Sau đó chị My đã bị bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã bị xử phạt mức án 10 năm tù. Từ năm 2013 anh Hùng đã không còn vào trại giam để thăm nuôi chị My nữa.

Nay anh Hùng nhận thấy không còn tình cảm với chị My và muốn ly hôn với chị My để ổn định cuộc sống riêng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với chị Phạm Thị M.

Về con chung: Vợ chồng có con chung là cháu Phạm Ngân Hà - sinh ngày 08/02/2010 hiện tại đang sống cùng anh Hùng. Anh Hùng đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị My phải cấp dưỡng

Về tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung, không nợ chung ai.

* **Nội dung vụ kiện theo bị đơn trình bày:** chị Phạm Thị M và anh Phạm Đức H kết hôn ngày 13/4/2007, đăng ký tại UBND phường Cao Xanh, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng kết hôn tự nguyện, trước khi kết hôn cả hai đã từng có gia đình nhưng đã ly hôn. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2012 thì chị My đã bị bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã bị xử phạt mức án 10 năm tù. Khi chị My đi cải tạo thì anh Hùng vẫn đi thăm nuôi, tình cảm vợ chồng vẫn hạnh phúc. Đến cuối năm 2013 anh Hùng cũng bị bắt đi cải tạo về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Kể từ năm 2016 khi anh Hùng đi cải tạo về đã không còn vào thăm nuôi chị My nữa. Nay chị My thấy trước khi đi cải tạo thì tình cảm vợ chồng anh chị vẫn bình thường, vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Đến nay do xa cách nên tình cảm vợ chồng có lạnh nhạt nhưng chị vẫn mong muốn vợ chồng có thời gian để hàn gắn nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có con chung là cháu Phạm Ngân Hà - sinh ngày 08/02/2010 hiện tại đang sống cùng anh Hùng. Nếu phải ly hôn thì chị My đồng ý để cho anh Hùng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung, không nợ chung ai.

Chị My đề nghị Tòa án đề nghị xét xử vắng mặt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, quan điểm trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

* **Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn đang cải tạo tại trại giam Xuân Nguyên không thể có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được nên tòa án không tổ chức được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại khoản 2 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có đơn có yêu cầu đề nghị xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử là đúng quy định.

* **Về nội dung vụ án:** Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn, hội đồng xét xử xét thấy:

Qua các trình bày của cả hai đương sự tại bản tự khai thì nhận thấy vợ chồng giữa anh Hùng và chị My từ năm 2012 đã không còn chung sống vì lý do chị My đi cải tạo với bản án 10 năm tù. Anh Hùng xin ly hôn chị My vì lý do anh không thể chấp nhận được việc chị My nghiện ma túy và vì bản án cải tạo của chị My quá dài, anh Hùng không muốn tiếp tục phải chờ đợi chị My nữa và muốn ly hôn để ổn định cuộc sống. Chị My mặc dù thừa nhận tình cảm vợ chồng do xa cách đã lạnh nhạt nhưng muốn anh Hùng tiếp tục chờ đợi chị mãn hạn tù để có thêm thời gian suy nghĩ. Xét thấy việc chị My để cuộc sống vợ chồng xa cách dẫn đến lạnh nhạt tình cảm hoàn toàn là lỗi của chị My, vợ chồng không còn chung sống từ năm 2012 và sẽ tiếp tục không thể chung sống trong một thời gian tương đối dài nữa vì bản án 10 năm tù của chị My, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của anh Hùng là chính đáng cần được chấp nhận

Về con chung: Vợ chồng có con chung là cháu Phạm Ngân Hà - sinh ngày 08/02/2010 hiện tại đang sống cùng anh Hùng. Cả hai vợ chồng đều có chung

quan điểm để con chung cho anh Hùng tiếp tục nuôi dưỡng phù hợp với quan điểm của cháu Hà nên chấp nhận

Về tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung, không nợ chung ai nên tòa án không xem xét về phân tài sản.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí.

Tại phiên tòa đại diện VKS phát biểu quan điểm: Thẩm phán, hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự khi giải quyết vụ án, về quan điểm giải quyết vụ án đại diện VKS có quan điểm việc anh Hùng xin ly hôn chị My là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 19 và điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 1 điều 28, điều 35, khoản 4 điều 147, khoản 2 điều 207, khoản 1 điều 227, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phạm Đức H đối với chị Phạm Thị M

Giao con chung là cháu Phạm Ngân Hà - sinh ngày 08/02/2010 cho anh Hùng tiếp tục nuôi dưỡng, chị My không phải cấp dưỡng. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Về án phí: anh Phạm Đức H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000321, ngày 15/02/2017 của chi cục thi hành án dân sự TP Hạ Long

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhân

- TAND tỉnh QN
- VKSND TP Hạ Long
- Chi cục THA TP Hạ Long
- UBND ph- ờng Cao Xanh
- Các đ- ơng sự
- L- u hồ sơ, Văn phòng

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Vinh

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Hiền

Trần Thị Tuyết

Bùi Quang Vinh

